

Số: /CT-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026

Năm 2025, thiên tai ở nước ta diễn ra dồn dập, khốc liệt, trên phạm vi rộng, mang nhiều yếu tố bất thường, vượt mức lịch sử. Trong đó, đã xuất hiện 21 cơn bão, ATNĐ trên biển Đông (vượt mức kỷ lục 20 cơn bão, ATNĐ năm 2017); mưa lớn cực đoan, diện rộng liên tiếp xảy ra ở nhiều khu vực gây lũ lụt nghiêm trọng, xảy ra lũ vượt mức lịch sử trên 18 tuyến sông ở Bắc Bộ và Trung Bộ, gây ra rất nhiều sự cố đối với hệ thống đê điều và công trình thủy lợi (hệ thống đê điều đã xảy ra 185 sự cố, đặc biệt các tuyến đê sông Cầu, sông Thương đã phải tổ chức chống tràn gần như toàn tuyến). Thiên tai năm 2025 đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng đến đời sống, sinh kế của người dân và các hoạt động kinh tế xã hội, làm 484 người chết, mất tích, 811 người bị thương. Tổng thiệt hại về kinh tế trên 104.733 tỷ đồng.

Theo nhận định tình hình thiên tai và dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng Thủy văn Quốc gia, trong năm 2026, số lượng bão và ATNĐ trên biển Đông có thể thấp hơn trung bình nhiều năm, tổng lượng mưa tại các khu vực ở mức tương đương trung bình nhiều năm. Tuy nhiên cần đề phòng những cơn bão có cường độ mạnh và các hình thái thiên tai nguy hiểm, cực đoan.

Thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 tại Thông báo số 171/TB-VPCP ngày 03/4/2026 của Văn phòng Chính phủ; Nghị quyết số 12/2026/NQ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ về thực hiện một số giải pháp cấp bách trong quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; để chủ động trong công tác hộ đê, phòng, chống lụt bão, ứng phó với các diễn biến bất thường của thời tiết, bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi năm 2026, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo thực hiện một số công việc trọng tâm sau đây:

1. Chủ động, sẵn sàng ứng phó thiên tai

- Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi trên địa bàn. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan chỉ huy, thực

hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cấp tỉnh, cấp xã, cơ quan quản lý chuyên ngành và phân công cụ thể trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân (nhất là trách nhiệm của người đứng đầu) theo phương châm “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả”, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt và tổ chức thực hiện hiệu quả. Rà soát, bổ sung phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, ứng phó với thiên tai, bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi.

- Tổ chức xây dựng, phê duyệt và triển khai phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm xung yếu đê điều, đảm bảo an toàn công trình thủy lợi sát với tình hình thực tế; căn cứ phương án được duyệt, chuẩn bị đủ số lượng, chủng loại vật tư dự trữ cho từng tuyến đê, công trình thủy lợi; ngoài vật tư dự trữ của Nhà nước hiện có trên địa bàn, cần có kế hoạch huy động vật tư trong Nhân dân, kể cả vật tư, thiết bị của các doanh nghiệp, cơ quan đóng trên địa bàn để sử dụng khi xảy ra tình huống. Hiệp đồng, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội đóng trên địa bàn để chuẩn bị hộ đê, bảo vệ công trình theo phương án được duyệt.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá kỹ hiện trạng hệ thống công trình đê điều, thủy lợi nhằm phát hiện những hư hỏng, các yếu tố bất lợi có nguy cơ đe dọa an toàn công trình; tập trung huy động mọi nguồn lực để sửa chữa, khắc phục đảm bảo an toàn phòng, chống lũ, bão theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá hiện trạng, phương án đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trước mùa lũ, bão; báo cáo kết quả về UBND tỉnh, thành phố và Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Tổ chức diễn tập phương án hộ đê, phương án ứng phó khẩn cấp của các hồ chứa; kiểm tra việc chuẩn bị vật tư, lực lượng, phương tiện, kỹ thuật, chỉ huy và thông tin liên lạc để bổ khuyết kịp thời những thiếu sót, tồn tại; tập huấn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia hộ đê, ứng phó khẩn cấp sự cố công trình, đặc biệt là lực lượng quân đội đóng trên địa bàn.

- Rà soát, đánh giá quy trình vận hành của các cống dưới đê, nhất là đối với cống dưới đê của các trạm bơm tiêu để điều chỉnh, bổ sung phù hợp, đảm bảo an toàn chống lũ. Đối với những cống chưa có quy trình vận hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương chỉ đạo xây dựng, phê duyệt trước mùa mưa, lũ để tổ chức thực hiện ngay trong năm 2026.

- Rà soát, đánh giá toàn diện việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành và công tác tổ chức thực hiện trong thời gian qua, đảm bảo an toàn công trình, vùng hạ du và phục vụ cấp nước đa mục tiêu; ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cắt lũ cho hạ du theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025; báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các nội dung không còn phù hợp, nhất là các hồ chứa có tác động lớn đến dòng chảy, dân sinh vùng hạ du. Hoàn thiện và tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, nhất là các hồ chứa

thủy lợi mà việc khai thác, bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên; quyết định việc tích nước đối với các đập, hồ chứa nước thuộc trách nhiệm quản lý của địa phương. Xây dựng phương án mực nước đón lũ linh hoạt, sử dụng một phần dung tích phòng lũ của hồ để nâng cao khả năng cắt, giảm lũ cho hạ du.

- Rà soát, kiểm tra công tác quản lý, giám sát và đánh giá an toàn công trình và hạ du đối với các hồ chứa nước do tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng và các ao chứa lớn trên cao có nguy cơ gây mất an toàn cho hạ du, có giải pháp xử lý để đảm bảo an toàn.

- Tổ chức vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống dưới đê, cửa khẩu qua đê, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước, khắc phục kịp thời các tồn tại để đảm bảo vận hành an toàn (nhất là những tồn tại, bất cập đã bộc lộ trong đợt ứng phó với mưa lũ lớn năm 2024, năm 2025); bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng, bảo đảm kịp thời sửa chữa, thay thế trong trường hợp có sự cố vận hành; bố trí hệ thống thông tin, cảnh báo đảm bảo an toàn cho người dân khi xả lũ.

- Tổ chức giải tỏa, thanh thải vật cản, chướng ngại vật lấn chiếm bãi sông, lòng sông, nạo vét, khơi thông hệ thống kênh tiêu, lòng dẫn để đảm bảo tiêu úng, thoát lũ theo đúng chỉ đạo của Ban Bí thư tại Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025. Đồng thời, tổ chức phát quang mái, chân đê, đập và trong phạm vi bảo vệ công trình để phục vụ công tác tuần tra, phát hiện và kịp thời xử lý sự cố trong mùa mưa, lũ.

- Chỉ đạo các xã có đê không nâng cao các tuyến đê bồi hiện có, không xây dựng đê bồi mới và phải có giải pháp chủ động đưa nước vào trong bồi khi có lũ từ báo động II trở lên, đảm bảo tuân thủ quy định của Điều 8 Luật Đê điều (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 5 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường).

- Rà soát, xác định các khu vực nguy hiểm khi xảy ra mưa lũ, nhất là các khu vực sườn dốc có nguy cơ cao xảy ra sạt lở, hạ lưu các tràn xả lũ, các khu vực ven sông, suối có nguy cơ xảy ra ngập lụt, lũ quét để chủ động tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm. Đối với những nơi chưa có điều kiện di dời ngay, địa phương phải có phương án cảnh báo, chủ động sơ tán khi có tình huống thiên tai để bảo đảm an toàn.

2. Tu bổ, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng, bảo trì công trình

- Đối với những sự cố công trình đã xảy ra trong các mùa mưa, lũ trước cần đặc biệt quan tâm và tập trung nguồn lực để hoàn thành việc xử lý; đồng thời, lập phương án bảo vệ trọng điểm trong mùa mưa, lũ năm 2026.

- Huy động nguồn lực của địa phương để chủ động xử lý những sự cố phát sinh đột xuất trước, trong mùa mưa, lũ và tu bổ các hạng mục cần thiết khác nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố xảy ra khi có lũ, bão.

- Chỉ đạo thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng đê điều, bảo trì công trình thủy lợi theo quy định để sửa chữa những hư hỏng, xuống cấp, tăng cường khả

năng phòng, chống lũ, bão; đồng thời, chủ động bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để ưu tiên xử lý các trọng điểm đê điều, hồ chứa xung yếu.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư, các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc, phát hiện và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đê điều, thủy lợi (nhất là công trình sửa chữa, khắc phục các sự cố, hư hỏng do mưa lũ gây ra; công trình có nhiệm vụ chặn dòng, thi công vượt lũ, phòng chống lũ, ngập lụt, xâm nhập mặn, hạn hán, sạt lở năm 2026) đảm bảo chất lượng, an toàn chống lũ; tuyệt đối không cắt xẻ đê và không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa, lũ.

3. Đảm bảo an toàn công trình trong mùa mưa, lũ

a) Đối với hệ thống đê điều

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa, lũ, bão; sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động triển khai các phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm xung yếu đê điều theo phương châm “4 tại chỗ” khi có tình huống xảy ra.

- Tổ chức lực lượng và thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác bảo vệ đê điều trong mùa lũ theo quy định tại Thông tư số 01/2009/TT-BNN ngày 06/01/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT ngày 06/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để phát hiện, xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu các sự cố đê điều xảy ra.

- Riêng đối với các cống dưới đê, cần tập trung, quan tâm thực hiện những nội dung sau:

+ Đối với các cống dưới đê đã xảy ra sự cố những năm trước, cống mới xây dựng nhưng chưa được vận hành, thử thách trong điều kiện có lũ cao hoặc cống đang thi công, phải xây dựng phương án bảo vệ cụ thể để chủ động xử lý khi có sự cố xảy ra. Trong đó, cần đặc biệt quan tâm đến các cống đã xảy ra sự cố như: cống Cẩm Đình, cống Liên Mạc, cống Yên Sở, cống Hồng Vân, cống Thụy Phú II, thành phố Hà Nội; cống Tác Giang, cống Nhâm Tràng, cống Như Trác, cống Mỹ, tỉnh Ninh Bình; cống Triệu Đề, cống Dừa, tỉnh Phú Thọ; cống Long Phương, cống Văn Thai, cống Cẩm Bào, cống Bún, cống Đa Hội, tỉnh Bắc Ninh; cống Liên Nghĩa, tỉnh Hưng Yên; cống Ngọc Quang, cống Nỗ Thôn, tỉnh Thanh Hóa,...

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá kỹ chất lượng các cống dưới đê, phát hiện các cống yếu, cống bị hư hỏng để sửa chữa, hoành triệt tạm thời hoặc vĩnh viễn nếu không đảm bảo an toàn; đối với các cống xung yếu phải có phương án bảo vệ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó phân giao cụ thể nhiệm vụ cho tổ chức, cá nhân chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thực hiện; lập phương án cấp nước (hoặc tiêu nước) hỗ trợ để hạn chế ảnh hưởng do việc hoành triệt cống.

+ Việc sử dụng cống dưới đê trong mùa lũ phải chấp hành nghiêm quy trình vận hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải được theo dõi, giám

sát chặt chẽ, đảm bảo an toàn đề điều. Chủ đầu tư, đơn vị quản lý vận hành chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra mất an toàn chống lũ của đề do việc vận hành công trình gây ra.

+ Đối với công do các Công ty, Trung tâm Quản lý khai thác công trình thủy lợi hoặc Chi cục Thủy lợi quản lý, đơn vị quản lý phải có quy chế, phân công trách nhiệm cụ thể, phối hợp chặt chẽ với địa phương trong việc thực hiện phương án bảo vệ, xử lý sự cố. Đối với những công dưới đề khác, chính quyền địa phương có trách nhiệm chỉ định tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý, vận hành.

b) Đối với các hệ thống công trình thủy lợi

- Bố trí lực lượng đủ năng lực chuyên môn để quản lý, vận hành công trình theo quy định; rà soát và xử lý kịp thời ách tắc dòng chảy khi vận hành xả lũ.

- Đôn đốc, kiểm tra các công trình đang thi công, đảm bảo hoàn thành tiến độ thi công vượt lũ, chống lũ an toàn; tuyệt đối không thi công các hạng mục công trình chính trong mùa mưa lũ.

- Tăng cường theo dõi, cập nhật kịp thời và đầy đủ dự báo khí tượng thủy văn; áp dụng các công nghệ tiên tiến hỗ trợ điều tiết hồ chứa thủy lợi, phục vụ chỉ đạo, vận hành bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du.

- Đối với đập, hồ chứa nước có cửa van điều tiết lũ cần thực hiện các nội dung sau:

+ Khi có dự báo mưa, bão cần tính toán, xây dựng kịch bản vận hành hồ chứa, đề xuất mực nước đón lũ để đảm bảo an toàn công trình và cắt, giảm lũ cho hạ du.

+ Thực hiện chế độ quan trắc 4 lần một ngày và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa tối thiểu 02 lần/ngày trong điều kiện thời tiết bình thường và 04 lần/ngày khi có mưa, lũ (trong trường hợp mực nước hồ cao hơn mực nước thiết kế phải quan trắc tối thiểu 01 lần/giờ) lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (địa chỉ: www.thuyloivietnam.vn).

- Thực hiện nghiêm chế độ quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn. Cập nhật thông tin vận hành các hồ chứa lên trang điện tử thu thập thông tin điều hành hệ thống thủy lợi của Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi (địa chỉ: www.thuyloivietnam.vn).

4. Về công tác quản lý

- Chỉ đạo tăng cường kiểm tra hệ thống công trình đề điều, thủy lợi nhằm kịp thời phát hiện, kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật về đề điều, thủy lợi. Chỉ đạo kiểm tra việc chấp hành quyết định cấp phép đối với chủ đầu tư các công trình liên quan đến đề điều, thủy lợi theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, nhất là tình trạng vi phạm tập kết vật liệu quy mô lớn, xây dựng công trình trái phép trên bãi sông, đổ phế thải lấn chiếm bãi sông, lòng sông gây cản trở thoát lũ,... Xử lý dứt điểm hành vi lấn chiếm, sử dụng đất trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình đê điều, thủy lợi.

- Bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt và tổng hợp, báo cáo kịp thời khi xảy ra sự cố đê điều, công trình thủy lợi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn; nâng cao chất lượng các công nghệ trong dự báo, cảnh báo sớm nhằm đảm bảo sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo ứng phó thiên tai.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, thủy lợi nhằm nâng cao nhận thức của người dân, hiệu quả quản lý, khai thác, bảo đảm an toàn công trình.

5. Báo cáo kịp thời các vấn đề phát sinh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường để phối hợp giải quyết hoặc xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg CP Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: QP, CT, XD, TC;
- UBND các tỉnh, tp;
- Cục Cứu hộ, cứu nạn - Bộ QP;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Trung tâm DBKTTVQG;
- Sở NN&MT các tỉnh, tp;
- Chi TL/ĐĐ/PCTT các tỉnh, tp;
- Các đơn vị KTCTTL thuộc Bộ NN&MT;
- Lưu: VT, ĐĐ, TL.

BỘ TRƯỞNG

Trịnh Việt Hùng